

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 1 (FO, HKP)					
1	001	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Thi FO và HKP
2	002	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	003	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	004	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	005	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	006	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	007	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	008	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	009	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	010	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	011	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	012	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	013	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	014	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	Chỉ thi FO
15	015	Võ Thị Kim	Hồng	CDKS30N09	
NHÓM 2 (FO, HKP)					
1	016	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	Thi FO và HKP
2	017	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
3	018	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	
4	019	Trần Thuy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
5	020	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
6	021	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
7	022	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
8	023	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
9	024	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
10	025	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
11	026	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
12	027	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
13	028	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	

**DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 3 (F&B)					
1	028	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Chi thi F&B
2	029	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	030	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	031	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	032	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	033	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	034	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	035	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	036	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	037	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	038	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	039	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	040	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	041	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	
15	042	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
NHÓM 4 (F&B)					
1	043	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	Chi thi F&B
2	044	Trần Thụy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
3	045	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
4	046	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
5	047	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
6	048	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
7	049	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
8	050	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
9	051	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
10	052	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
11	053	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	
12	054	Phạm Huỳnh Đoan	Kiện	CĐKS30N04	
13	055	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 1 (FO, HKP)					
1	001	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Thi FO và HKP
2	002	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	003	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	004	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	005	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	006	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	007	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	008	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	009	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	010	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	011	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	012	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	013	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	014	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	Chỉ thi FO
15	015	Võ Thị Kim	Hồng	CDKS30N09	
NHÓM 2 (FO, HKP)					
1	016	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	Thi FO và HKP
2	017	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
3	018	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	
4	019	Trần Thuy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
5	020	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
6	021	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
7	022	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
8	023	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
9	024	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
10	025	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
11	026	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
12	027	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
13	028	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	

**DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 3 (F&B)					
1	028	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Chi thi F&B
2	029	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	030	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	031	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	032	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	033	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	034	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	035	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	036	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	037	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	038	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	039	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	040	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	041	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	
15	042	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
NHÓM 4 (F&B)					
1	043	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	Chi thi F&B
2	044	Trần Thụy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
3	045	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
4	046	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
5	047	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
6	048	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
7	049	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
8	050	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
9	051	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
10	052	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
11	053	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	
12	054	Phạm Huỳnh Đoan	Kiện	CĐKS30N04	
13	055	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	

DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 1 (FO, HKP)					
1	001	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Thi FO và HKP
2	002	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	003	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	004	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	005	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	006	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	007	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	008	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	009	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	010	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	011	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	012	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	013	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	014	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	Chỉ thi FO
15	015	Võ Thị Kim	Hồng	CDKS30N09	
NHÓM 2 (FO, HKP)					
1	016	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	Thi FO và HKP
2	017	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
3	018	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	
4	019	Trần Thuy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
5	020	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
6	021	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
7	022	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
8	023	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
9	024	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
10	025	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
11	026	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
12	027	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
13	028	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	

**DANH SÁCH THI TỐT NGHIỆP MÔN THỰC HÀNH
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**

Tháng 09/2026

STT	SBD	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
NHÓM 3 (F&B)					
1	028	Phạm Hữu	Phúc	CĐKS27N26	Chi thi F&B
2	029	Mai Quốc	Bình	CĐKS27N27	
3	030	Dương Thị Thanh	Thúy	CĐKS29N01	
4	031	Phạm Thị Xuân	Mai	CĐKS29N02	
5	032	Thạch Gia Bảo	Khang	CĐKS29N05	
6	033	Huỳnh Nhật	Nam	CĐKS29N05	
7	034	Phạm Thị Xuân	Sang	CĐKS29N06	
8	035	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	CĐKS29N13	
9	036	Hoàng Thị Ngọc	Trinh	CĐKS29N14	
10	037	Nguyễn Thị Trâm	Anh	CĐKS29N15	
11	038	Phạm Lê Quốc	Hưng	CĐKS30N01	
12	039	Nguyễn Thanh	Sang	CĐKS30N01	
13	040	Phạm Thị Hồng	Nhi	CĐKS30N02	
14	041	Phan Thảo	Ngân	CĐKS30N02	
15	042	Võ Trần Thị Thanh	Trúc	CĐKS30N03	
NHÓM 4 (F&B)					
1	043	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	CĐKS30N05	Chi thi F&B
2	044	Trần Thụy Thi	Nhân	CĐKS30N05	
3	045	Bùi Thị Thanh	Thứ	CĐKS30N05	
4	046	Nguyễn Minh	Khang	CDKS30N06	
5	047	Nguyễn Thị Phương	Linh	CDKS30N06	
6	048	Hoàng Hoài	Phương	CDKS30N06	
7	049	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CDKS30N06	
8	050	Trịnh Vũ Mai	Hân	CDKS30N09	
9	051	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	CDKS30N09	
10	052	Nguyễn Thị Như	Ý	CDKS30N09	
11	053	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	CĐKS30N04	
12	054	Phạm Huỳnh Đoan	Kiện	CĐKS30N04	
13	055	Lê Thanh Hoàng	Hà	CDKS29N08	